

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2024/HS -ST
Ngày 17/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh

Thẩm phán: Ông Trần Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Liên; Ông Bùi Văn Tiến và ông Trần Ngọc Đỉnh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1468/2024/QĐXXST-HS ngày 05/9/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng A M (Tên gọi khác: Không)

Sinh ngày 28/3/2001 tại huyện Vân H, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT: Bản Khò H, xã Chiềng X, huyện Vân H, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A N và bà Phàng Thị D; Có vợ: Sòng Thị D và 01 con sinh năm 2022; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hoàng Thị Diễm H, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Sòng Thị D, nơi cư trú: Bản Khò H, xã Chiềng X, huyện Vân H, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn K , nơi cư trú: Tổ dân phố số 2, phường Ô Quý H , thị xã Sa P , tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có T ng H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/09/2023, Giàng A M đến thị trấn Mộc C, huyện Mộc C, tỉnh Sơn L chơi và quen một người đàn ông tên là Giàng T nhà ở bên nước Lào, cả hai kết bạn mạng xã hội Facebook với nhau. Chiều ngày 28/02/2024, Giàng T gọi điện qua ứng dụng Messenger đặt vấn đề thuê Giàng A M vận chuyển 10 bánh ma túy Heroin và 04 bánh ma túy H ng phiến từ tỉnh Sơn La đến thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai để giao cho người của T rồi nhận về hai tỉ một trăm triệu đồng tiền bán ma túy, xong việc T sẽ trả cho Giàng A M 400 triệu đồng tiền công. Giàng A M đồng ý. T dặn Giàng A M bảo thêm P , H và T cùng đi. Giàng A M thống nhất cả bốn người sẽ gặp nhau tại thị trấn Mộc C, huyện Mộc C , tỉnh Sơn La lúc 17 giờ ngày 01/3/2024 để cùng đi nhận ma túy.

Khoảng 17 giờ ngày 01/3/2024, sau khi gặp nhau tại thị trấn Mộc C, Giàng A M gọi điện cho Giàng T thì T nói cứ đi đến khu vực giáp ranh giữa huyện Mộc C và huyện Yên Châu sẽ có người giao ma túy. T cho M số điện thoại của người nhận ma túy bên tỉnh Lào Cai và bảo người này tên là “T ”. Theo chỉ dẫn của Trắng, Giàng A M cùng P , H , T đi gặp một người đàn ông, P đã trực tiếp nhận từ người này ba lô chứa ma túy. Khi nhận được ma túy Giàng A M liên lạc với người tên “T ” thì người này bảo mang ma túy đến ngã ba thị xã Sa P, tỉnh Lào Cai thì gọi điện. Trên đường đi sang tỉnh Lào Cai, Giàng A M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26P1-098.96 đi trước để xem có Công an làm trên đường không. P là người chở ba lô ma túy, H và T mỗi người đi một xe mô tô đi phía sau. Giàng A M đến thị xã Sa P, tỉnh Lào Cai trước, thuê phòng nhà nghỉ rồi gọi điện báo cho người tên “T ”, cả hai thống nhất sẽ giao ma túy tại khu vực ngã ba đường tỉnh lộ 155 thuộc phường Ô Quý H . Khoảng hơn 04 giờ sáng ngày 02/3/2024, P gọi điện thoại cho Giàng A M bảo đã đi đến Sa Pa, Giàng A M trả tiền phòng nghỉ rồi đi đến gần khu vực đã hẹn giao ma túy với “T ” để chờ. Khi P , H và T đi đến vị trí M đang chờ thì P đưa ba lô chứa ma túy cho Giàng A M khoác lên người. Giàng A M để xe mô tô biển kiểm soát 26P1-098.96 của mình ở ngoài đường quốc lộ 4D rồi ngồi lên phía sau xe mô tô biển kiểm soát 26N1-078.72 của P và bảo P đi vào đường tỉnh lộ 155 khoảng 100 m thì dừng lại để Giàng A M xuống xe chờ giao ma túy cho người tên “T ” và nhận 02 tỷ một trăm triệu đồng tiền Việt Nam, nhưng chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị tổ công tác phát hiện bắt giữ. Lúc này M A P , Sòng A H , Thào A T đi đâu Giàng A M không rõ.

Tổ công tác đưa Giàng A M cùng toàn bộ đồ vật tài sản về trụ sở Công an phường Ô Quý H , mời người chứng kiến và đại diện chính quyền địa phương tiến hành kiểm tra 01 ba lô Giàng A M mang theo trên người phát hiện bên T ng có 01

bao tải; 01 túi nilon màu xanh; 01 túi nilon màu vàng, 05 khối hình hộp chữ nhật đều được cuốn bên ngoài bằng băng dính và giấy bạc, 04 bọc đều được cuốn bên ngoài bằng băng dính và giấy bạc. Ngoài ra còn Thu giữ của Giàng A M : 01 ba lô có quai đeo; 01 bao tải; 01 ví giả da màu nâu, 01 căn cước công dân; 02 giấy phép lái xe; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 26P1- 098.96 đều mang tên Giàng A M ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 26N1 – 078.72; 01 xe mô tô biển kiểm soát 26P1 – 098.96; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG kèm thẻ sim và 3.585.000 VND (*Ba triệu năm trăm tám mươi năm ngàn*)

- Bản kết luận giám định số 100/KL-GĐMT ngày 13/3/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ, niêm phong khi bắt quả tang Giàng A M : Các mẫu từ M1 đến M10 đều là loại chất ma túy Heroine có tổng khối lượng là **3492,37** gam; Các mẫu M11, M13, M15, M17, M19, M21, M23 và từ M24 đến M34 đều là loại chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng **2392,31** gam; Các mẫu M12, M14, M16, M18, M20 và M22 có tổng khối lượng **11,40** gam không tìm thấy chất ma túy (BL21-22).

- Bản Kết luận giám định số: 16/KL-GĐĐV ngày 25/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Trên các mẫu gửi giám định thu được 08 dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định, dạng vân đầu ngón tay. 08 dấu vết đường vân thu được không có đặc điểm tương ứng đồng nhất với các dấu vết đường vân trên chỉ bản so sánh ghi họ tên Giàng A M .

- Bản Kết luận giám định số: 28/KL-GĐĐV ngày 04/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Các dấu vết đường vân trên 03 chỉ bản cần giám định họ tên Sòng A H , M A P , Thào A T và 08 dấu vết đường vân thu được theo kết luận giám định số 16/KL-GĐĐV ngày 25/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai không có đặc điểm tương ứng đồng nhất.

Bản cáo trạng số: 35/CT- VKS - P1 ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Giàng A M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Giàng A M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Giàng A M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo mức án tù hình. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng, tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm:

Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh đối với bị cáo Giàng A M . Tuy nhiên mức hình phạt tử hình với bị cáo là

quá nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội cũng như hoàn cảnh gia đình, thái độ của bị cáo, áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án tù chung thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu T ng H sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên T ng quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh

Lời khai nhận tội của bị cáo Giàng A M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có T ng H sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Do hám lời, ngày 02/3/2024 Giàng A M đã vận chuyển trái phép 10 bánh Heroine, có khối lượng **3492,37** gam Heroine và **2392,31** gam Methamphetamine. Do Heroine và Methamphetamine được quy định cùng tại điểm b Khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bị cáo Giàng A M phải chịu trách nhiệm với tổng khối lượng ma túy là chất Heroine và Methamphetamine là 5884,68 gam, bị cáo đã vận chuyển từ huyện Vân H , tỉnh Sơn La sang thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai mục đích để bán cho người mua tên “T ” và nhận 2.100 triệu đồng mang về cho T để nhận 400 triệu đồng tiền công thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Hành vi của bị cáo Giàng A M đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên*”. Vì vậy, bản Cáo trạng số 35/CT- VKS - P1 ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Giàng A M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt

Bị cáo Giàng A M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy dưới mọi hình thức, đồng thời thấy rõ tác hại của ma túy đối với

cộng đồng và xã hội nhưng vì mục đích vụ lợi, bị cáo vẫn thực hiện hành vi vận chuyển trái phép **3492,37** gam Heroine và **2392,31** gam Methamphetamine từ huyện Vân H , tỉnh Sơn La sang thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai mục đích để kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo Giàng A M có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. T ng quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và bày tỏ thái độ ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Mặc dù bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã viện dẫn ở trên nhưng khối lượng ma túy mà bị cáo đã mua bán là đặc biệt lớn. Vì vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy việc giáo dục, cải tạo đối với bị cáo là không còn tác dụng, cần thiết phải loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phát huy được tác dụng đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng

- Đối với khối lượng 3343,07 gam Heroine; 2345,39 Methamphetamine và 8,22 gam không tìm thấy chất ma túy còn lại sau trích mẫu được niêm phong đúng quy định;

- Đối với hộp niêm phong “Vật chứng sau giám định dấu vết đường vân T ng vụ án: Giàng A M có hành vi phạm tội về ma túy, phát hiện ngày 02 tháng 03 năm 2024 tại tổ dân phố số 2, phường Ô Quý H , thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai”;

- Đối với 01 ba lô có quai đeo đã cũ; 01 bao tải đã cũ; Đối với 01 ví giả da màu nâu, đã cũ thu giữ của Giàng A M .

Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 Căn cước công dân; 01 Giấy phép lái xe hạng C và 01 giấy phép hạng A1 đều mang tên Giàng A M .

Đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

-Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG kèm thẻ sim; 01chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26P1 – 098.96 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô,

xe gắn máy số 26002795 mang tên Giàng A M .

Đây đều là tài sản của bị cáo Giàng A M và là công cụ, bị cáo M đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26P1 – 078.72. Đây là tài sản của người đàn ông tên M A P . Tuy nhiên, ngoài lời khai của Giàng A M , chưa có căn cứ xác định M A P tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy cũng như sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26P1 – 078.72 làm công cụ, phương tiện để tham gia thực hiện hành vi phạm tội hay không. Vì vậy, đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26P1 – 078.72 cần chuyển trả lại Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai , khi nào điều tra được thì xử lý sau.

- Đối với số tiền Việt Nam 3.585.000 đồng (*Ba triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) thu giữ của Giàng A M đã được nộp vào tài khoản tạm giữ số: 3949.0.9051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ số tiền 3.585.000 đồng là tài sản của bị cáo M , không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo M .

[5] Về án phí: Tại phiên tòa, bị cáo có đơn xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Xét thấy, bị cáo M là người dân tộc Mông thuộc diện đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ, Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Giàng A M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A M tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 (một) niêm phong bằng hộp bìa cát tông xung quanh được dán kín bằng giấy trắng. Tại các mép dán của giấy niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của Trần Minh Đ , Đặng Minh Đ , Đoàn Ngọc D , Phạm Văn H, Hoàng Thị Diễm H, Giàng A M; hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng băng dính T ng suốt. Trên một mặt của hộp niêm phong này có dán tờ giấy in nội dung: “Vật chứng còn lại sau thu mẫu, trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Giàng A Mùa tại tổ dân phố số 2, phường Ô Quý H, thị xã Sa P, tỉnh Lào Cai ngày

02/03/2024”. Niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định bên T ng chứa vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định gồm: 3 343,07 gam chất ma túy Heroin, 2 345,39 gam chất ma túy Methamphetamine và 8,22 gam các viên nén không tìm thấy chất ma túy

- 01 (một) niêm phong bằng hộp bìa cát tông xung quanh được dán kín bằng giấy trắng, các mép dán có chữ ký ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được cuốn bên ngoài bằng băng dính. Trên một mặt của niêm phong có dán tờ giấy in dòng chữ “Vật chứng sau giám định dấu vết đường vân T ng vụ án Giàng A M có hành vi phạm tội về ma túy, phát hiện, thu giữ ngày 02/03/2024 tại tổ dân phố số 2, phường Ô Quý H , thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai ngày 02/03/2024”. Niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định bên T ng chứa các đối tượng giám định dấu vết đường vân kèm theo Kết luận giám định số: 16/KL-GĐĐV ngày 25/03/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

- 01 ba lô có quai đeo đã cũ thu giữ của Giàng A M ;
- 01 bảo tải đã cũ thu giữ của Giàng A M ;
- 01 ví giả da màu nâu, đã cũ thu giữ của Giàng A M ;

*** Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:**

- 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, màn hình có vết nứt ở góc trên cùng bên phải, có số Imei 1: 351591118674723/01, kèm thẻ sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết thu giữ của Giàng A M ;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại: EXCITER, màu sơn vàng xám, biển kiểm soát 26P1-098.96, qua kiểm tra có số máy G3M5E075204, số khung RLCUG1210MY045239, dung tích si lanh: 155cm³. Xe cũ, đã qua sử dụng, không có gương, không kiểm tra chi tiết bên T ng máy kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 26002795 mang tên Giàng A M .

*** Trả lại cho bị cáo Giàng A M :**

- 01 căn cước công dân số 014201002745 đều mang tên Giàng A M ;
- 01 giấy phép lái xe hạng C số 010220118591 đều mang tên Giàng A M ;
- 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 140197004161 đều mang tên Giàng A M ;
- Tiền Việt Nam 3.585.000 đồng (*Ba triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo Giàng A M đã được nộp vào tài khoản tạm giữ số: 3949.0.9051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai.

(Số tiền trên được nộp vào tài khoản số: 3949.0.9051074 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai theo Giấy nộp tiền ngày 12/8/2024).

*** Chuyển Trả lại cho Cơ quan Cảnh sát Công an tỉnh Lào Cai:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 26N1-078.72, qua

kiểm tra có số máy JA52E0159423, số khung RLHJA3834LY013308, dung tích si lanh: 109cm³. Xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên T ng máy.

(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 39 ngày 21/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Bị cáo Giàng A M được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo T ng thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T ng thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Giàng A M có quyền gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- PV 27 Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- THA Tòa án;
- Lưu H sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh

